

Số: 351 /TB-TTYT

Móng Cái, ngày 21 tháng 03 năm 2025

Về việc yêu cầu báo giá mua sắm máy tán
sỏi phục vụ công tác khám chữa bệnh
cho Trung tâm Y tế thành
phố Móng Cái

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm máy tán sỏi phục vụ công tác khám chữa bệnh cho Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái, địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Ninh Dương, TP.Móng Cái, Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Trần Văn Hoàng
- Chức vụ: Nhân viên khoa Dược – Vật tư – thiết bị y tế
- Số điện thoại: 0349.582.171
- Email: ttytmc.syt@quangninh.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng: Tại khoa Dược – Vật tư – thiết bị y tế, Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái. Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Ninh Dương, TP.Móng Cái, Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 21 tháng 03 năm 2025 đến trước 17h ngày 31 tháng 03 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị Y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy tán sỏi	Mô tả cụ thể tại phụ lục 02 Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế.	01	Máy

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái. Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Ninh Dương, TP.Móng Cái, Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Dự kiến trước ngày 31 tháng 12 năm 2025

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

4.1. Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày khi hợp đồng có hiệu lực và nhà thầu cung cấp bảo lãnh tạm ứng.

4.2. Phương thức thanh toán:

+ Hình thức: Chuyển khoản

+ Số lần thanh toán: Thanh toán 02 lần

+ Lần 1: Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng

+ Lần 2: 70% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày sau khi chủ đầu tư nhận đầy đủ hàng hóa cùng chứng các chứng từ hợp lệ

5. Các thông tin khác: (Đính kèm theo bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Lưu ý:

1. Nhà cung cấp, hãng sản xuất có thể chào giá một hoặc nhiều mặt hàng.

2. Trung tâm xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

- Không cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật, phân loại;

- Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- CNTT (đăng tải lên CTTĐT);

-Lưu VT



Đoàn Ngọc Thủy



PHỤ LỤC 01

Các yêu cầu chung về lập báo giá

(Kèm theo Thông báo số 351 /TB-TTYT ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái)

STT	Thông tin	Chỉ tiêu	Đánh giá đáp ứng kỹ thuật của Báo giá
1	Công ty phải lập bảng đáp ứng tính năng chi tiết của hàng hóa do Công ty chào so với yêu cầu của Trung tâm như mẫu tại mẫu số 01	Có bảng đáp ứng với đầy đủ thông tin yêu cầu Không có bảng đáp ứng hoặc bảng đáp ứng không có đầy đủ thông tin	Đáp ứng Không đáp ứng

- Trung tâm đánh giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa công ty chào dựa trên cơ sở Bảng kê khai thông số kỹ thuật – do công ty tự kê khai – tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung do công ty tự kê khai. Trường hợp cần thiết Trung tâm sẽ yêu cầu làm rõ, công ty phải cung cấp tài liệu để chứng minh.
- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong **Phụ lục 02** là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để trung tâm y tế xây dựng dự toán mua sắm. Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.
- Trường hợp hàng hóa công ty chào không đáp ứng đầy đủ các thông số yêu cầu. Trung tâm y tế đề nghị công ty vẫn thực hiện chào giá và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Trung tâm y tế sẽ xem xét tổng thể các yếu tố tiêu chí kỹ thuật, giá chào của công ty. Nếu (các) yêu tố không đáp ứng không ảnh hưởng nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hóa. Trung tâm y tế sẽ chấp thuận báo giá của công ty và điều chỉnh tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tương ứng

để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường những vẫn đảm bảo yêu cầu chuyên môn và hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

- Công ty cung cấp kèm theo Báo giá (các) kết quả thầu gần nhất trong vòng 90 ngày (nếu có) của (các) trang thiết bị y tế tương tự đã chào giá cho Trung tâm y tế.
- Trường hợp công ty có nhiều thiết bị, nhiều model cùng đáp ứng với nhiều mức giá khác nhau thì công ty làm cho mỗi thiết bị, mỗi model một đáp ứng kỹ thuật, báo giá mỗi model riêng biệt.
- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện, dịch vụ kỹ thuật cần thiết để hoàn thành lắp đặt đưa vào sử dụng nhưng trong yêu cầu kỹ thuật chưa có, công ty có thể chào thêm ở phần tùy chọn, số lượng cụ thể.
- Với thiết bị có phụ kiện, linh kiện (tiêu hao hoặc định kỳ thay thế); gói dịch vụ kỹ thuật để duy trì hoạt động thường xuyên trong thời gian khấu hao máy theo quy định. Công ty chào Trung tâm y tế tham khảo.



Mẫu 1. Bảng đáp ứng kỹ thuật

(Kèm theo Thông báo số 351 /TB-TT/VT ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái)

BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT HÀNG HÓA CHÀO GIÁ

Yêu cầu mời chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 02)	Đáp ứng/ Không đáp ứng	Thông số kỹ thuật chào giá
.....		- Nếu đáp ứng: nêu chính xác thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa - Nếu không đáp ứng: Nêu rõ thông số có trong tài liệu kỹ thuật của hàng hóa trong kèm theo thuyết minh/lý giải - Trường hợp có công nghệ/giải pháp kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu chuyên môn đề nghị thuyết minh cụ thể. Thể hiện chất lượng tốt hơn thì liệt kê kèm theo (các) tài liệu chứng minh.



Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A								
2	Thiết bị B								
n	...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngàytháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.



Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế

(Kèm theo Thông báo số 351 /TB-TTYT ngày 21 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái)

STT	Tên thiết bị, cấu hình cơ bản công khai như cầu tham khảo mời chào giá	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
I	Máy tán sỏi	1	Máy
I	Yêu cầu chung		
	- Năm sản xuất 2024 trở đi		
	- Có chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE		
	- Thiết bị mới 100%		
	- Điện áp sử dụng: 220V-240V/ 50Hz-60Hz		
	- Điều kiện môi trường hoạt động:		
	- Nhiệt độ môi trường hoạt động tối đa 45°C		
II	Cấu hình cung cấp		
I	Máy chính		
	- Bàn đập chân: 01 Cái		
	- Chia khóa mở nguồn laser: 02 Cái		
	- Dây truyền quang Fiber loại 272µm dài 3 mét: 01 Cái		
	- Dây truyền quang Fiber loại 365µm dài 3 mét: 01 Cái		
	- Dây truyền quang Fiber loại 550µm dài 3 mét: 01 Cái		
	- Dây truyền quang Fiber loại 800µm dài 3 mét: 01 Cái		
	- Kính bảo hộ mắt: 01 Cái		
	- Dao cắt sợi quang: 01 Cái		
	- Kéo tách vỏ sợi quang: 01 Cái		
	- Giá đỡ dây sợi quang: 01 Cái		
	- Dây nguồn: 01 Bộ		

	- Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Việt: 01 bộ		
2	Phụ kiện kèm theo		
	- Bộ xử lý hình ảnh: 01 bộ		
	- Ống soi mềm: 01 chiếc		
	- Ống soi cứng: 01 chiếc		
III	Thông số kỹ thuật		
1	Máy laser 100W		
	- Loại bóng Laser: Holmium Laser (YAG)		
	- Bước sóng Laser: 2100nm		
	- Năng lượng mạch xung đơn: 0.1J – 5.0J		
	- Công suất: 100W (điều chỉnh từ 2.5W đến 100W)		
	- Hệ thống làm mát: Bóng đèn laser có mức điện áp cao, phát ra năng lượng lớn, nguồn phát được làm mát bằng cơ chế máy nén điều hòa, sử dụng nước làm mát, nước làm mát được tuần hoàn khép kín bằng máy bơm liên tục, máy hoạt động liên tục không bị cảnh báo nhiệt độ.		
	- Nguồn phát laser: Có chế độ hoạt động dự phòng gồm hai chùm tia laser độc lập trong trường hợp máy có sự cố nhỏ hoặc một trong hai chùm laser yếu hoặc lỗi, máy vẫn hoạt động đảm bảo ca phẫu thuật hoàn tất.		
	- Xung mạch: 300μs - 600μs.		
	- Chế độ tán sỏi bụi mịn: Điều chỉnh được bước sóng xung.		
	- Tần số hoạt động: 4Hz - 40Hz, bước tăng: 1Hz.		
	- Điều khiển năng lượng: Hệ thống năng lượng phản hồi khép kín, điều chỉnh tần suất với khoảng cách là 0.5 Hz, năng lượng điều chỉnh là 0.1J.		
	- Ánh sáng laser dẫn đường fiber: Màu xanh, bước sóng: 532nm, cường độ: 0.1mW-5mW.		
	- Hệ thống khởi động: Hoạt động ngay sau 5 giây khi kết thúc tiếng bip cảnh báo sẵn sàng.		
	- Hệ thống điều khiển, hiển thị: Điều khiển thông qua màn hình cảm ứng LCD 8 inch hiển thị các thông số kỹ thuật tiêu chuẩn bao gồm: Nguồn điện, mức năng lượng laser		

	thực tế, nhiệt độ nước làm mát, tình trạng kết nối sợi quang Fiber, nguồn điện 2 chum tia laser.		
	- Hệ thống dẫn truyền quang: Dẫn truyền bằng sợi quang, có thể kết nối tự động với nhiều loại sợi quang có kích cỡ khác nhau: 200µm, 272 µm, 365µm, 550µm, 600µm, 800µm, 1000µm, công nối tiêu chuẩn SMA 905, phối hợp được với các phương pháp phẫu thuật khác nhau mà không cần phải điều chỉnh tiêu điểm sợi quang. - Bàn đạp: Thiết kế an toàn chống nhầm lẫn vị trí, chống nước hoàn toàn, dễ dàng thao tác		
2	Bộ xử lý hình ảnh		
	- Kích thước màn hình: 15.6" TFT-LCD (đèn nền LED)		
	- Độ phân giải: 1080P (1920×1080) px		
	- Loại màn hình: TFT-LCD, màn hình cảm ứng		
	- Chế độ hiển thị: Chế độ xem kép 2 màn hình hiển thị đồng thời		
	- Tính năng: Cân bằng trắng, Phóng to hình ảnh, chụp, quay video, tạm dừng và dừng		
	- Kiểm soát độ sáng, độ tương phản, tông màu, cấp độ đèn LED		
	- Kiểu hiển thị hình ảnh: 03 kiểu bao gồm hình vuông, lục giác và hình tròn		
	- Cổng kết nối: USB x 2; HDMI x 1; DVI x 1; SDI x 1		
	- Thời gian hoạt động khi có pin: Liên tục ≥4 h		
	- Dung lượng bộ nhớ: 64 GB		
3	Ống soi mềm		
	- Độ phân giải: CMOS 160K		
	- Trường nhìn: 120 độ		
	- Độ sâu hình ảnh: 3-100mm		
	- Đường kính vỏ ngoài: 9 Fr		
	- Chiều dài làm việc: 650mm		
	- Kênh làm việc: 3.6 Fr		
	- Chuyển động xoay đầu ống soi thông qua khớp nối bằng tay: 120 độ		
	- Độ uốn của đầu ống soi lên/xuống: 285 độ		
4	Ống soi cứng		

	- Đầu chop của ống tròn nhẵn không gây tổn thương niệu quản		
	- Đường kính ngoài nhỏ tối thiểu		
	- Kênh dụng cụ to tối đa cho phép đưa đồng thời hai dụng cụ hoặc 1 dụng cụ cỡ 5Fr		
	- Hai kênh bên có thể tưới rửa liên tục		
	- Thị kính chếch cho phép thao tác thuận tiện trong quá trình tán mà không bị vướng vào đầu camera		
	Thông số kĩ thuật: - Cỡ 9.5 Fr thuôn dần về đầu ống cỡ 8Fr - Hướng nhìn 6°, chiều dài 43cm - Có kênh trung tâm cỡ 6Fr cho phép đưa một dụng cụ cỡ 5Fr		